TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 865/2018/QĐ-VDS	*Thủ Đức, ngày 15 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 819/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu: ông Ngô Duy T, sinh năm 1988
Hộ khẩu thường trú: Số 90/40 Đường 4, Tổ 8, Khu phố 6, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và: bà Thái Thị Thu V, sinh năm 1992
Hộ khẩu thường trú: Số 6/127 Đường 2, Khu phố 6, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107 và Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Duy T và bà Thái Thị Thu V. "theo Giấy chứng nhận kết hôn số 213 quyển số 02/2011 do Uỷ ban nhân dân phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 12 năm 2011 cho ông Ngô Duy T và bà Thái Thị Thu V"

2. Công nhận sự thoả thuận của đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông Ngô Duy T và bà Thái Thị Thu V cùng xác định có một con chung tên Ngô Bảo C (nữ), sinh ngày 06/9/2012. Hai bên thống nhất giao con chung

cho ông Ngô Duy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Ngô Duy T về việc không yêu cầu bà Thái Thị Thu V cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của ông Ngô Duy T và bà Thái Thị Thu V về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Ngô Duy T và bà Thái Thị Thu V cùng xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Ngô Duy T, bà Thái Thị Thu V có nghĩa vụ nộp, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Ngô Duy T, bà Thái Thị Thu V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0022269 ngày 24 tháng 7 năm 2018 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Toà án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Hoà